

Số: 1415 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 04 tháng 7 năm 2019

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đề cương Dự án “Điều tra, đánh giá lập danh mục vùng hạn chế, khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất và lập bản đồ phân vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước”.

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định 167/2018/NĐ-CP ngày 26/12/2018 của Chính phủ quy định việc hạn chế khai thác nước dưới đất;

Căn cứ Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 11/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch tài nguyên nước tỉnh Bình Phước đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 848/QĐ-UBND ngày 11/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh phân bổ dự toán kinh phí sự nghiệp môi trường năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 1611/QĐ-UBND ngày 29/6/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Điều tra, đánh giá lập danh mục vùng cấm, vùng hạn chế, vùng đăng ký khai thác nước dưới đất và lập bản đồ phân vùng khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh Quyết định số 1611/QĐ-UBND ngày 29/6/2017 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 897/QĐ-UBND ngày 04/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh tên Dự án “Điều tra, đánh giá lập danh mục vùng cấm, vùng hạn chế, vùng đăng ký khai thác nước dưới đất và lập bản đồ phân vùng khai thác nước dưới đất” thành Dự án: “Điều tra, đánh giá lập danh mục vùng hạn chế, khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất và lập bản đồ phân vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước”.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 388/TTr-STNMT ngày 28/6/2019,



## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Đề cương Dự án “Điều tra, đánh giá lập danh mục vùng hạn chế, khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất và lập bản đồ phân vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước” với các nội dung như sau:

1. Tên Đề cương: “Điều tra, đánh giá lập danh mục vùng hạn chế, khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất và lập bản đồ phân vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước”.

2. Chủ đầu tư: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước.

3. Hình thức tổ chức thực hiện dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý thực hiện dự án.

4. Địa điểm: trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

5. Mục tiêu, nhiệm vụ của Dự án:

a) Mục tiêu.

- Điều tra, đánh giá nguồn nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước, xây dựng cơ sở khoa học, thực tiễn để khoanh định các khu vực khai thác nước dưới đất phục vụ hiệu quả cho hoạt động quản lý.

- Khoanh định vùng hạn chế khai thác nước dưới đất.

- Khoanh định khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất.

b) Nhiệm vụ:

- Điều tra, đánh giá tài nguyên nước dưới đất tỷ lệ 1:50.000.

- Nghiên cứu cơ sở khoa học, thực tiễn và quy phạm pháp luật để khoanh định vùng hạn chế khai thác và khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất.

- Lập bản đồ phân vùng hạn chế khai thác nước dưới đất tỷ lệ 1:50.000.

- Lập bản đồ khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất tỷ lệ 1:50.000.

6. Thời gian thực hiện: hai mươi bốn (24) tháng, kể từ tháng 09/2017 đến hết tháng 09/2019.

7. Tổng kinh phí thực hiện dự án 1.694.458.700 đồng (*Một tỷ sáu trăm chín mươi tư triệu bốn trăm năm mươi tám ngàn bảy trăm đồng*), là giá trị trúng thầu theo phê duyệt tại Quyết định số 504/QĐ-STNMT, ngày 18/8/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

8. Nguồn kinh phí thực hiện: từ nguồn sự nghiệp tài nguyên.

9. Tổ chức thực hiện đề án : Nhà thầu được chọn thực hiện là Đoàn Tài nguyên nước sông Vàm Cỏ theo Quyết định số 504/QĐ-STNMT, ngày 18/8/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện nội dung được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 3.** Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Kho bạc Nhà nước Bình Phước, UBND các huyện, thị xã, thành phố, Trưởng đoàn Tài nguyên nước Sông Vàm cỏ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch, Phó Chủ tịch;
- Như Điều 3;
- LĐVP, Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT (Đ.Thắng TNMT QĐ 63).

